

Số: 2540/TB-SNV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO
Về nhập học lớp bồi dưỡng về Chính phủ điện tử năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 1105/KH-SNV ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Sở Nội vụ về việc tổ chức lớp bồi dưỡng về Chính phủ điện tử năm 2020,

Căn cứ nhu cầu của đơn vị và chỉ tiêu đào tạo, Sở Nội vụ thông báo về việc nhập học lớp bồi dưỡng về Chính phủ điện tử năm 2020 như sau:

1. Thời gian:

Lớp bồi dưỡng về Chính phủ điện tử năm 2020 được chia thành 08 lớp, lịch học cụ thể như sau:

STT	Lớp	Thời gian học	Ngày khai giảng
1	Lớp 1	Thứ Ba, thứ Năm hàng tuần	30/6/2020
2	Lớp 2	Thứ Tư, thứ Sáu hàng tuần	01/7/2020
3	Lớp 3	Thứ Ba, thứ Năm hàng tuần	16/7/2020
4	Lớp 4	Thứ Tư, thứ Sáu hàng tuần	17/7/2020
5	Lớp 5	Thứ Ba, thứ Năm hàng tuần	04/8/2020
6	Lớp 6	Thứ Tư, thứ Sáu hàng tuần	05/8/2020
7	Lớp 7	Thứ Ba, thứ Năm hàng tuần	20/8/2020
8	Lớp 8	Thứ Tư, thứ Sáu hàng tuần	21/8/2020

Để tạo điều kiện cho học viên chủ động sắp xếp thời gian tham gia lớp học một cách đầy đủ và có hiệu quả, Sở Nội vụ đề nghị công chức, viên chức có tên trong Danh sách lớp bồi dưỡng về Chính phủ điện tử năm 2020 đăng ký lớp bồi dưỡng theo lịch học nêu trên bằng mẫu Phiếu đăng ký (Đính kèm) (lưu ý: có thể gửi phiếu từng cá nhân hoặc theo đơn vị) và gửi về địa chỉ email: thiennv@imc.edu.vn, hạn chót nhận Phiếu đăng ký là **hết ngày 22 tháng 8 năm 2020**, các học viên không thực hiện đăng ký sẽ không có tên tham gia lớp học.

2. Địa điểm:

Phòng A.003, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, số 11 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1.

3. Kinh phí:

Đối với công chức: được đảm bảo từ nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng của Thành phố.

Đối với viên chức: từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp, đóng góp của viên chức và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Học phí là 2.190.375 đồng/học viên/khóa học. Học viên đóng tiền mặt cho Ban Tổ chức lớp vào ngày khai giảng hoặc chuyển khoản trước ngày khai giảng ít nhất 03 ngày làm việc.

Thông tin chuyển khoản:

Chủ tài khoản: Trường Trung cấp Thông tin Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Lô 24, Công viên phần mềm Quang Trung, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Số tài khoản: 200014851024718, tại: Ngân hàng Eximbank - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

Mã số thuế: 0302691850

Nội dung chuyển khoản: CPĐT1-SNV-Họ tên học viên (Trường hợp đóng cho đơn vị: CPĐT1-SNV-Tên đơn vị-Số lượng người).

(Lưu ý: đề nghị ghi rõ tên lớp tham dự, ví dụ CPĐT1: là “Chính phủ điện tử lớp 1”)

4. Trường Trung cấp Thông tin Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh: xem xét, giải quyết chuyển lớp học cho học viên trên cơ sở đề nghị bằng văn bản của các cơ quan, đơn vị.

Để đảm bảo công tác tổ chức lớp học, Sở Nội vụ đề nghị lãnh đạo các sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện phối hợp, phân công, sắp xếp công việc và tạo điều kiện cho công chức, viên chức tham dự đầy đủ các lớp học.

Nơi nhận:

- Các đơn vị có CBCCVC tham dự lớp học;
- Trường Trung cấp Thông tin Truyền thông TPHCM (để phối hợp thực hiện);
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, CCVC, KL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**
SỞ NỘI VỤ
Lâm Hùng Tấn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG CHỨC THAM DỰ LỚP BỒI DƯỠNG VỀ CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ
NĂM 2020

(Đính kèm Thông báo số 2570/TB-SNV ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Sở Nội vụ)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Cường	10/05/1991		Phòng Nội vụ	Quận 2	
2	Lê Minh Phương	05/11/1978		Văn phòng HĐND và UBND	Quận 2	
3	Dương Anh Hùng	10/06/1991		Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quận 2	
4	Phạm Quang Hiến	17/3/1990		Văn phòng HĐND và UBND	Quận 3	
5	Nguyễn Tấn Quang	09/09/1979		UBND Phường 13	Quận 3	
6	Nguyễn Hoàng Hiệp	23/09/1994		UBND Phường 14	Quận 3	
7	Nguyễn Thị Thùy	27/05/1991	X	UBND Phường 8	Quận 4	
8	Lê Huỳnh Hữu Lộc	26/09/1985		UBND Phường 12	Quận 4	
9	Lê Huỳnh Thanh Xuân	18/10/1983		UBND Phường 13	Quận 4	
10	Trần Thúy Anh	21/10/1983	X	UBND Phường 1	Quận 5	
11	Nguyễn Hữu Lợi	14/9/1987		UBND Phường 2	Quận 5	
12	Nguyễn Thị Thanh Vân	14/03/1976	X	UBND Phường 6	Quận 5	
13	Nguyễn Văn Chấn	28/07/1979		Văn phòng HĐND và UBND	Quận 6	
14	Nguyễn Anh Tiến	15/05/1983		Phòng Giáo dục và Đào tạo	Quận 6	
15	Trần Minh Thu	15/01/1982	X	UBND Phường 1	Quận 6	
16	Phạm Ngọc Hiệp	12/09/1977		Văn phòng HĐND và UBND	Quận 8	
17	Nguyễn Minh Hùng	25/04/1987		Văn phòng HĐND và UBND	Quận 8	
18	Châu Minh Hiếu	22/7/1988		Phòng Nội vụ	Quận 8	
19	Đào Thanh Trung	02/08/1981		Phòng Nội vụ	Quận 10	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
20	Nguyễn Thị Thanh Hằng	07/06/1985		Phòng Văn hóa - Thông tin	Quận 10	
21	Đặng Bá Thắng	25/09/1992		Phòng Kinh tế	Quận 10	
22	Nguyễn Trường Sơn	14/09/1990		Phòng Tư pháp	Quận 11	
23	Trần Cẩm Hiệp	18/06/1981		Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quận 11	
24	Đinh Phương Nam	21/12/1979		Văn phòng HĐND và UBND	Quận 11	
25	Nguyễn Thị Thanh Nga	21/10/1979	X	Phòng Nội vụ	Quận 12	
26	Nguyễn Mạnh Tiến	18/09/1984		Văn phòng HĐND và UBND	Quận 12	
27	Nguyễn Đình Bảo Quốc	08/10/1976		UBND phường Đông Hưng Thuận	Quận 12	
28	Huỳnh Thanh Triều	09/04/1983		Phòng Văn hóa và Thông tin	Quận Bình Tân	
29	Bùi Hoàng Lực	16/04/1989		Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quận Bình Tân	
30	Nguyễn Thị Minh Hiệp	03/11/1978	X	UBND phường Tân Tạo	Quận Bình Tân	
31	Trần Phương Diễm Quỳnh	30/4/1991	X	Phòng Nội vụ	Quận Tân Bình	
32	Yêu Đức Phú	05/02/1990		Văn phòng HĐND và UBND	Quận Tân Bình	
33	Trần Tôn Thái Hòa	05/5/1983		Văn phòng HĐND và UBND	Quận Tân Bình	
34	Phan Minh Tuấn	25/11/1975		Phòng Nội vụ	Quận Gò Vấp	
35	Hà Thị Diệu Thúy	20/09/1983	X	Phòng Nội vụ	Quận Gò Vấp	
36	Trương Hoàng Minh	22/10/1992		Văn phòng HĐND và UBND	Quận Gò Vấp	
37	Nguyễn Quốc Thịnh	02/06/1975		Văn phòng HĐND và UBND	Quận Tân Phú	
38	Phạm Đình Phi	30/05/1982		Phòng Văn hóa và Thông tin	Quận Tân Phú	
39	Ngô Hoàng Oanh	03/01/1975		Phòng Nội vụ	Quận Tân Phú	
40	Nguyễn Anh Tuấn	01/06/1993		Phòng Tài nguyên và Môi trường	Quận Thủ Đức	
41	Nguyễn Thanh Hưng	10/10/1988		Phòng Tư pháp	Quận Thủ Đức	
42	Nguyễn Thị Thùy Hương	09/02/1985	X	Phường Hiệp Bình Chánh	Quận Thủ Đức	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
43	Nguyễn Thị Khánh Hồng	06/11/1976	X	Phòng Kinh tế	Huyện Bình Chánh	
44	Nguyễn Hồng Đạt	05/11/1979		Phòng Nội vụ	Huyện Bình Chánh	
45	Nguyễn Trọng Hải	17/6/1981		Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Huyện Bình Chánh	
46	Huỳnh Phúc Khang	25/11/1992		Phòng Kinh tế	Huyện Củ Chi	
47	Lê Khánh Duyệt	30/10/1989		Phòng Quản lý đô thị	Huyện Củ Chi	
48	Trần Thị Minh Tâm	13/01/1986	X	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Huyện Củ Chi	
49	Lâm Quang Quốc	14/01/1986		Phòng Nội vụ	Huyện Hóc Môn	
50	Phan Trung Bình	17/12/1990		Phòng Nội vụ	Huyện Hóc Môn	
51	Phùng Quang Vinh	03/02/1980		Văn phòng HĐND và UBND	Huyện Hóc Môn	
52	Trần Thị Vũ Phương	21/05/1982	X	Phòng Văn hóa và Thông tin	Huyện Cần Giuộc	
53	Đặng Thị Kim Nga	19/02/1967	X	UBND xã Long Hòa	Huyện Cần Giuộc	
54	Nguyễn Thị Hạnh	26/04/1984	X	UBND xã Long Hòa	Huyện Cần Giuộc	
55	Hoàng Hương Giang	23/05/1971	X	Văn phòng	Sở Du lịch	
56	Nguyễn Thanh Tuyền	26/11/1991		Phòng Công nghệ - Thông tin du lịch	Sở Du lịch	
57	Lê Hồng Hạnh	05/10/1990	X	Phòng Công nghệ - Thông tin du lịch	Sở Du lịch	
58	Đoàn Minh Huy	30/10/1987		Phòng Quản lý Khai thác hạ tầng GTĐB	Sở Giao thông vận tải	
59	Lê Nhất Nguyên	18/10/1985		Phòng Quản lý Xây dựng CT GTĐB	Sở Giao thông vận tải	
60	Trần Ngọc Duyên	30/10/1982	X	Phòng Quản lý Vận tải đường bộ	Sở Giao thông vận tải	
61	Nguyễn Minh Thiên Hoàng	06/01/1976		Phòng Giáo dục TH	Sở Giáo dục và Đào tạo	
62	Châu Vĩnh Cường	19/12/1987		Phòng Tổ chức cán bộ	Sở Giáo dục và Đào tạo	
63	Trần Thanh Long	23/01/1962		Phòng Giáo dục Thường xuyên	Sở Giáo dục và Đào tạo	
64	Bùi Thu Hiền	25/8/1983	X	Văn phòng	Sở Khoa học và Công nghệ	



STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
65	Nguyễn Quốc Hùng	30/8/1983		Phòng Hành chính Tổng hợp, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Sở Khoa học và Công nghệ	
66	Ung Ngọc Minh Châu	16/07/1982	X	Văn phòng Sở	Sở Quy hoạch - Kiến trúc TPHCM	
67	Vũ Hồng Hải	04/06/1981	X	Phòng Quản lý quy hoạch chung	Sở Quy hoạch - Kiến trúc TPHCM	
68	Hoàng Thị Kim Oanh	06/11/1981	X	Thanh tra Sở	Sở Xây dựng	
69	Nguyễn Thị Thanh Thùy	08/03/1982	X	Thanh tra Sở	Sở Xây dựng	
70	Nguyễn Phúc Minh	23/08/1985		Thanh tra Sở	Sở Xây dựng	
71	Trần Thị Thảo	04/05/1981	X	Thanh tra Sở	Sở Xây dựng	
72	Trần Đức Định	19/08/1974		Văn phòng	Sở Y tế	
73	Vũ Đình Toàn	11/01/1982		Phòng Tổ chức cán bộ	Sở Y tế	
74	Trần Thị Thu Lan	20/08/1988	X	Phòng Tổ chức cán bộ	Sở Y tế	
75	Huỳnh Thế Khải	24/08/1984		Phòng Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	Chi cục Dân số - KHH GD	
76	Nguyễn Thanh Trang	30/05/1968	X	Ban Giám đốc	TTYT Q. Tân Bình	
77	Ngô Huy Phương	24/09/1983		Phòng Giáo dục nghề nghiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
78	Trần Ngọc Đông	12/05/1989		Phòng Lao động - Tiền lương - Bảo hiểm xã hội	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
79	Trần Kim Tuyền	23/10/1978		Trường Cao đẳng nghề Thành phố	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
80	Nguyễn Vũ Hạnh Phúc	29/07/1978		Văn phòng	Ban An toàn giao thông Thành phố	
81	Trương Văn Khanh	09/07/1980		Văn phòng	Ban An toàn giao thông Thành phố	
82	Trần Thị Huỳnh Nga	27/04/1984	X	Văn phòng	Ban An toàn giao thông Thành phố	
83	Sử Văn Truyền	01/02/1980		Văn phòng	Ban Quản lý An toàn thực phẩm	
84	Trương Ngọc Thy	28/10/1986	X	Văn phòng	Ban Quản lý An toàn thực phẩm	
85	Phạm Văn Sơn	10/11/1965		Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm	Ban Quản lý An toàn thực phẩm	
86	Nguyễn Trần Vũ Phương	30/06/1990		Văn phòng	Ban Dân tộc	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
87	Trần Phương Nguyên	07/09/1984		Văn phòng	Ủy ban về Người Việt Nam ở nước ngoài	
88	Nguyễn Thị Phương	20/8/1983	X	Phòng Văn hóa Thông tin xã hội	Ủy ban về Người Việt Nam ở nước ngoài	
89	Nguyễn Nhật Vinh	01/01/1976		Văn phòng	Ban Đổi mới QLDN	
90	Lê Quang Định	06/09/1975		Phòng Nghiệp vụ	Ban Đổi mới QLDN	
91	Lê Nhật Nguyệt	22/10/1991	X	Văn phòng	Ban Đổi mới QLDN	
92	Phạm Đình Dũng	24/10/1973		Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển NN CNC	BQL Khu NN CNC	
93	Vũ Đại Bách Thụ Huy Sang	01/05/1983		Văn phòng	Ban Quản lý Khu Nam	
94	Võ Trúc Linh	15/01/1983	X	Văn phòng	Ban Quản lý Khu đô thị Tây Bắc TP	
95	Đào Anh Tuấn	25/10/1979		Phòng CTĐBQH	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP	
96	Nguyễn Thị Tuyết Mai	04/08/1977	X	Phòng HC-TC	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP	
97	Trần Đức Tuyên	10/05/1982		Phòng HC-TC	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP	
98	Nguyễn Trần Vũ Phương	30/06/1990		Văn phòng	Ban Dân tộc	
99	Đỗ Việt Hà	20/07/1970			Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao	
100	Phạm Đình Dũng	24/10/1973		Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao	Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao	

SỞ NỘI VỤ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 

SỞ NỘI VỤ

SỞ NỘI VỤ

DANH SÁCH VIÊN CHỨC THAM DỰ LỚP BỒI DƯỠNG VỀ CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ NĂM 2020

(Đính kèm Thông báo số 2570/TB-SNV ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Sở Nội vụ)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Tuấn	21/02/1987		Trung tâm CNTT	Quận 1	
2	Hà Quyết Thắng	28/09/1985		Bệnh viện	Quận 3	
3	Võ Hồng Sơn	19/06/1982		Trung tâm GDNN và GDTX	Quận 6	
4	Lê Thị Nga	10/07/1981	X	Trường MN Rạng Đông 11A	Quận 6	
5	Nguyễn Thị Ngọc Nga	11/09/1983	X	Trường MN Rạng Đông	Quận 6	
6	Phạm Thị Thu Trang	05/04/1992	X	Trường TH Bình Tiên	Quận 6	
7	Huỳnh Ngọc Hồng Lê	17/09/1990	X	Trường TH Hùng Vương	Quận 6	
8	Nguyễn Tiết Ân	15/02/1986		Trường TH Lam Sơn	Quận 6	
9	Nguyễn Gia Phước	07/07/1966		Trường TH Phú Định	Quận 6	
10	Đỗ Hoàng Việt	27/05/1987		Trường TH Phù Đổng	Quận 6	
11	Nguyễn Hoàng Tuấn Anh	30/08/1984		Trường TH Võ Văn Tần	Quận 6	
12	Kha Ngọc Xuân	02/12/1980	X	Trường THCS Phú Định	Quận 6	
13	Hồ Thị Duy Thanh	08/06/1971	X	Trường MN Vườn Hồng	Quận 8	
14	Lưu Thị Thu Trang	10/08/1980	X	Trường MN 19/5	Quận 8	
15	Lê Ngọc Phương Linh	15/08/1984	X	Trường MN 19/5	Quận 8	
16	Vũ Thị Phương Thảo	02/11/1991	X	Trường MN 19/5	Quận 8	
17	Đinh Hữu Đức	25/05/1989		Trường TH Nguyễn Công Trứ	Quận 8	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
18	Nguyễn Thị Dung	02/03/1982	X	Trường TH Nguyễn Công Trứ	Quận 8	
19	Thạch Minh Vũ	28/03/1976		Trường TH Lý Nhân Tông	Quận 8	
20	Kha Thúy Hằng	15/03/1966	X	Trường TH Hồng Đức	Quận 8	
21	Võ Tấn Minh	16/09/1971		Trường TH Trần Danh Lâm	Quận 8	
22	Phan Thị Thanh Loan	08/04/1983	X	Trường TH Âu Dương Lân	Quận 8	
23	Huỳnh Thị Kim Dung	01/06/1980	X	Trường THCS Chánh Hưng	Quận 8	
24	Nguyễn Phước Quang Khải	27/08/1977		Trường THCS Lê Lai	Quận 8	
25	Lê Quyết Tiến	20/03/1984		Trường THCS Lê Lai	Quận 8	
26	Phạm Thanh Sơn	24/12/1982		Trung tâm GDNN và GDTX	Quận 8	
27	Nguyễn Văn Thuận	18/10/1977		Trung tâm GDNN và GDTX	Quận 10	
28	Diệp Minh Quân	04/04/1995		Trung tâm GDNN và GDTX	Quận 10	
29	Lương Thị Kim Thủy	06/08/1983		Bệnh viện	Quận 10	
30	Lê Trần Ân	29/04/1983		Bệnh viện	Quận 10	
31	Bùi Vũ Bích Thủy	05/12/1983	X	Trường MN 2/9	Quận 10	
32	Kha Thụy Bích Trâm	28/08/1988	X	Trường MN Phường 4	Quận 10	
33	Thái Thị Thanh Thúy	11/07/1977	X	Trường MN Phường 6	Quận 10	
34	Lý Thị Mỹ Phương	26/07/1981	X	Trường MN Phường 9	Quận 10	
35	Nguyễn Văn Phát	01/01/1977		Trường TH Thiên Hộ Dương	Quận 10	
36	Nguyễn Thị Lệ Dung	15/03/1975	X	Trường THCS Nguyễn Văn Tổ	Quận 10	
37	Vũ Nguyễn Anh	04/04/1987		Trường THCS Nguyễn Văn Tổ	Quận 10	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
38	Trịnh Hiền Quốc	16/09/1981		Bệnh viện	Quận 12	
39	Trần Thanh Điền	23/10/1981		Bệnh viện	Quận 12	
40	Đặng Thành Tâm	21/05/1983		Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng khu vực	Quận 12	
41	Đào Thị Thu Hằng	26/09/1989	X	Trường MN 1A	Quận Tân Bình	
42	Phạm Thị Mai Trang	14/09/1974	X	Trường MN 2	Quận Tân Bình	
43	Lâm Đặng Phương Thảo	11/10/1977	X	Trường MN 2	Quận Tân Bình	
44	Trần Thị Kim Chung	12/08/1986	X	Trường MN 3	Quận Tân Bình	
45	Ngô Thị Ngọc Vân	08/09/1980	X	Trường MN Quận	Quận Tân Bình	
46	Nguyễn Thị Thanh Nhân	24/06/1976	X	Trường MN 7	Quận Tân Bình	
47	Thân Trần Mỹ Chi	02/05/1976	X	Trường MN Tuổi Xanh	Quận Tân Bình	
48	Lê Duy An	06/02/1977	X	Trường MN Tuổi Xanh	Quận Tân Bình	
49	Lê Thị Xuân Thơm	21/11/1980	X	Trường MN Tuổi Xanh	Quận Tân Bình	
50	Nguyễn Thị Quỳnh Giao	13/04/1989	X	Trường MN 8	Quận Tân Bình	
51	Nguyễn Thị Giang Thanh	04/03/1970	X	Trường MN 9	Quận Tân Bình	
52	Nguyễn Ngọc Dung	27/06/1981	X	Trường MN 10	Quận Tân Bình	
53	Lương Ngọc Minh	03/05/1982	X	Trường MN 11	Quận Tân Bình	
54	Nguyễn Thị Thiên Thanh	21/06/1970	X	Trường MN 11	Quận Tân Bình	
55	Nguyễn Thị Thùy Vân	30/5/1979	X	Trường MN 12	Quận Tân Bình	
56	Nguyễn Thị Thúy Phương	15/10/1978	X	Trường MN Hòa Mi	Quận Tân Bình	
57	Phan Thị Yến	23/01/1979	X	Trường MN 13	Quận Tân Bình	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
58	Phạm Luyện Huệ Hường	15/5/1984	X	Trường MN 14	Quận Tân Bình	
59	Nguyễn Thị Huệ	10/1/1981	X	Trường MN 14	Quận Tân Bình	
60	Trịnh Thị Hằng	19/09/1978	X	Trường MN Bàu Cát	Quận Tân Bình	
61	Phạm Thị Ngọc Liên	04/07/1972	X	Trường TH Lê Văn Sĩ	Quận Tân Bình	
62	Đỗ Quý Phong	06/10/1988		Trường TH Lê Văn Sĩ	Quận Tân Bình	
63	Đinh Thị Thanh Khiết	08/05/1978	X	Trường TH Nguyễn Thanh Tuyền	Quận Tân Bình	
64	Diệp Đăng Khoa	25/11/1984		Trường TH Hoàng Văn Thụ	Quận Tân Bình	
65	Đoàn Trung Ngọc	09/09/1970		Trường TH Phạm Văn Hai	Quận Tân Bình	
66	Nguyễn Đức Hữu Lộc	30/08/1987		Trường TH Bạch Đằng	Quận Tân Bình	
67	Nguyễn Thượng Ngọc Thơ	07/09/1980	X	Trường TH Bạch Đằng	Quận Tân Bình	
68	Lý Hoàng Mỹ	01/10/1988	X	Trường TH Bạch Đằng	Quận Tân Bình	
69	Võ Thị Nga	10/06/1976	X	Trường TH Tân Sơn Nhất	Quận Tân Bình	
70	Nguyễn Hoàng Thảo Vân	09/03/1979	X	Trường TH Tân Sơn Nhất	Quận Tân Bình	
71	Ngô Thị Mỹ Linh	29/01/1980	X	Trường TH Bành Văn Trân	Quận Tân Bình	
72	Trần Thị Ngọc Trân	26/02/1982	X	Trường TH Bành Văn Trân	Quận Tân Bình	
73	Trịnh Thanh Xuân	02/07/1974	X	Trường TH Bành Văn Trân	Quận Tân Bình	
74	Nguyễn Đức Quang	14/04/1983		Trường TH Đồng Đa	Quận Tân Bình	
75	Phạm Thị Mỹ Dung	18/11/1985	X	Trường TH Đồng Đa	Quận Tân Bình	
76	Nguyễn Thị Hoài Thu	14/09/1970	X	Trường TH Chi Lăng	Quận Tân Bình	
77	Đào Hoàng Anh Vũ	03/03/1985		Trường TH Chi Lăng	Quận Tân Bình	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
78	Vũ Ngọc Hoàng	10/10/1982		Trường TH Phú Thọ Hòa	Quận Tân Bình	
79	Huỳnh Hữu Tuấn	15/06/1972		Trường TH Cách Mạng Tháng Tám	Quận Tân Bình	
80	Trần Thị Hồng Ánh	11/12/1977	X	Trường TH Cách Mạng Tháng Tám	Quận Tân Bình	
81	Phùng Thiên Phương	20/05/1986	X	Trường TH Nguyễn Khuyến	Quận Tân Bình	
82	Đoàn Ngọc Mơ	01/07/1992	X	Trường TH Nguyễn Khuyến	Quận Tân Bình	
83	Nguyễn Ngọc Khoát	13/11/1978		Trường TH Lạc Long Quân	Quận Tân Bình	
84	Trương Ngọc Trâm	26/03/1981	X	Trường TH Lạc Long Quân	Quận Tân Bình	
85	Võ Thị Lan Anh	29/10/1983	X	Trường TH Lê Thị Hồng Gấm	Quận Tân Bình	
86	Đặng Thị Thùy Dung	15/12/1981	X	Trường TH Lê Thị Hồng Gấm	Quận Tân Bình	
87	Nguyễn Thị Thúy Nga	14/08/1990	X	Trường TH Nguyễn Văn Trỗi	Quận Tân Bình	
88	Phạm Khánh Trang	08/12/1983	X	Trường TH Trần Quốc Tuấn	Quận Tân Bình	
89	Khổng Hữu Thành	03/11/1990		Trường TH Thân Nhân Trung	Quận Tân Bình	
90	Nguyễn Thị Thu Thảo	28/07/1988	X	Trường TH Sơn Cang	Quận Tân Bình	
91	Nguyễn Xuân Thiện	18/12/1990		Trường TH Trần Quốc Toàn	Quận Tân Bình	
92	Đoàn Thị Kim Lệ Thi	19/05/1982	X	Trường TH Tân Trụ	Quận Tân Bình	
93	Nguyễn Như Sơn	04/10/1965		Trường TH Nguyễn Văn Kịp	Quận Tân Bình	
94	Phạm Thanh Vũ	20/08/1986		Trường TH Nguyễn Văn Kịp	Quận Tân Bình	
95	Phạm Thanh Dũng	03/07/1973		Trường TH Phan Huy Ích	Quận Tân Bình	
96	Trần Nguyễn Tổ Uyên	20/01/1994	X	Trường THCS Âu Lạc	Quận Tân Bình	
97	Chung Thị Bích Ngọc	20/05/1979	X	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Quận Tân Bình	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
98	Nguyễn Thị Ngọc Lý	13/04/1979	X	Trường THCS. Quang Trung	Quận Tân Bình	
99	Vũ Thị Kim Thoa	24/03/1971	X	Trường THCS Quang Trung	Quận Tân Bình	
100	Lê Quang Huân	19/08/1979		Trường THCS Lý Thường Kiệt	Quận Tân Bình	
101	Phan Thị Bảo Loan	07/05/1987	X	Trường THCS Trần Văn Quang	Quận Tân Bình	
102	Lại Thị Loan	27/08/1976	X	Trường THCS Trần Văn Quang	Quận Tân Bình	
103	Đinh Thị Ngân	08/11/1981	X	Trường THCS Phạm Ngọc Thạch	Quận Tân Bình	
104	Phạm Quốc Hà	08/01/1983		Trường THCS Trường Chinh	Quận Tân Bình	
105	Hứa Văn Út	21/12/1979		Trường THCS Võ Văn Tần	Quận Tân Bình	
106	Lê Tấn Tài	09/12/1981		Trung tâm Văn hóa - TDTT	Quận Tân Phú	
107	Lô Quốc Khải	01/01/1988		Trường Bồi dưỡng giáo dục	Quận Tân Phú	
108	Lữ Thị Hiệp	31/01/1974	X	Trung tâm Văn hóa	Quận Thủ Đức	
109	Nguyễn Thị Thu Hồng	18/04/1984	X	Trường MN Hòa Mi	Quận Thủ Đức	
110	Nguyễn Thị Thu Thảo	16/10/1990	X	Trường MN Hòa Mi	Quận Thủ Đức	
111	Lê Hải Yến	28/12/1984	X	Trường MN Hoàng Yến	Quận Thủ Đức	
112	Nguyễn Thị Minh Trí	05/08/1980	X	Trường MN Linh Chiểu	Quận Thủ Đức	
113	Ngô Thị Minh Uyên	24/07/1980	X	Trường MN Linh Tây	Quận Thủ Đức	
114	Nguyễn Thị Thảo Trang	25/04/1982	X	Trường MN Linh Xuân	Quận Thủ Đức	
115	Lê Hà Ái Cầu	09/09/1980	X	Trường MN Sao Vàng	Quận Thủ Đức	
116	Nguyễn Hồng Thúy	14/04/1981	X	Trường THCS Nguyễn Văn Bá	Quận Thủ Đức	
117	Nguyễn Thị Kim Loan	10/11/1970	X	Trường TH Đặng Thị Rành	Quận Thủ Đức	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
118	Nguyễn Thị Thu Hằng	09/03/1982	X	Trường TH Đặng Thị Rành	Quận Thủ Đức	
119	Trần Thanh Phong	25/05/1970		Trường TH Nguyễn Văn Banh	Quận Thủ Đức	
120	Huỳnh Khánh Hưng	26/04/1990		Trường TH Nguyễn Văn Tây	Quận Thủ Đức	
121	Nguyễn Hùng Quang Hiên	22/09/1981		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực	Huyện Bình Chánh	
122	Nguyễn An Bình	14/12/1976		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực	Huyện Bình Chánh	
123	Tô Thanh Tùng	10/04/1985		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực	Huyện Bình Chánh	
124	Trần Thụy An	10/03/1983	X	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực	Huyện Bình Chánh	
125	Nguyễn Hữu Bình	01/09/1991		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực	Huyện Bình Chánh	
126	Phan Thị Hoàng Oanh	12/06/1978	X	Trường MN Hoa Hồng 2	Huyện Bình Chánh	
127	Phan Thị Hồng Hạnh	15/03/1982	X	Trường MN Hoa Hồng 2	Huyện Bình Chánh	
128	Ngô Mộng Thùy	03/7/1991	X	Trường MN Phong Lan	Huyện Bình Chánh	
129	Mai Hoàng Ân	26/04/1989		Trường TH Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	
130	Phan Thị Tuyết Trinh	28/05/1991	X	Trường TH Phong Phú 2	Huyện Bình Chánh	
131	Lâm Huỳnh Khả Tú	05/09/1980	X	Trường TH Qui Đức	Huyện Bình Chánh	
132	Trần Thành Luân	11/10/1988		Trường TH Tân Nhựt	Huyện Bình Chánh	
133	Nguyễn Thị Kim Cúc	01/01/1987	X	Trường TH Tân Túc	Huyện Bình Chánh	
134	Hồ Xuân Hương	06/07/1993	X	Trường TH Trần Nhân Tôn	Huyện Bình chánh	
135	Nguyễn Thụy Lệ Tâm	30/01/1980	X	Trường TH Vĩnh Lộc 1	Huyện Bình chánh	
136	Lê Sỹ Chung	07/07/1987		Trường TH Vĩnh Lộc 1	Huyện Bình chánh	
137	Đặng Thị Kim Nhung	09/09/1990	X	Trường TH Vĩnh Lộc 2	Huyện Bình Chánh	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
138	Đặng Thị Thùy Vĩnh	03/10/1997	X	Trường TH Vĩnh Lộc 2	Huyện Bình Chánh	
139	Võ Thu Thúy	21/01/1981	X	Trường TH Võ Văn Vân	Huyện Bình Chánh	
140	Hồ Thái Mỹ Duyên	15/04/1993	X	Trường TH Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	
141	Phạm Thị Yến Nhi	03/07/1992	X	Trường TH Hưng Long	Huyện Bình Chánh	
142	Nguyễn Thị Mai Ngọc	11/07/1991	X	Trường TH Phạm Văn Hai	huyện Bình Chánh	
143	Trần Hoàng Minh	01/03/1971		Trường TH Phong Phú	Huyện Bình Chánh	
144	Trần Thị Hồng Thu	09/10/1978	X	Trường THCS Đồng Đen	Huyện Bình Chánh	
145	Lê Hồ Vũ An	05/07/1992		Trường THCS Nguyễn Văn Linh	Huyện Bình Chánh	
146	Phạm Thị Kiều Trinh	02/04/1988	X	Trường THCS Tân Nhựt	Huyện Bình Chánh	
147	Trần Tường Lâm	12/05/1989		Trường THCS Tân Nhựt	Huyện Bình Chánh	
148	Liêu Hoàng Sang	02/09/1994		THCS Vĩnh Lộc A	Huyện Bình Chánh	
149	Phan Thị Ngọc Tuyền	05/9/1984	X	Trường THCS Vĩnh Lộc B	Huyện Bình Chánh	
150	Đoàn Văn Thiệt	20/03/1973		Trường THCS Vĩnh Lộc B	Huyện Bình Chánh	
151	Lê Bá Thi	19/12/1978		Khoa Tin học - Nữ công Trường Trung cấp nghề Củ Chi	Huyện Củ Chi	
152	Bùi Nhật Trường	16/04/1985		Phòng Hành chính - Quản trị - Trường Trung cấp nghề Củ Chi	Huyện Củ Chi	
153	Hồ Tấn Lộc	15/12/1983		Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ Trung tâm Y tế huyện Củ Chi	Huyện Củ Chi	
154	Dương Trung Hiếu	13/11/1995		Phòng Kế hoạch tổng hợp - Bệnh viện huyện Củ Chi	Huyện Củ Chi	
155	Phạm Minh Hường	20/05/1999		Phòng Kế hoạch tổng hợp - Bệnh viện huyện Củ Chi	Huyện Củ Chi	
156	Tạ Thị Hồng Linh	23/6/1989	X	Phòng Tổ chức - Hành chính Trung tâm Y tế huyện Củ Chi	Huyện Củ Chi	
157	Nguyễn Thị Huệ	08/03/1984	X	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	Huyện Hóc Môn	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
158	Nguyễn Thị Ngọc Hà	30/06/1986	X	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	Huyện Hóc Môn	
159	Bùi Minh Thuận	25/08/1987		Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	Huyện Hóc Môn	
160	Trần Văn Toàn	17/08/1993		Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	Huyện Hóc Môn	
161	Bùi Thị Thu Thủy	04/08/1982	X	Ban Bồi thường Giải phóng mặt bằng	Huyện Cần Giờ	
162	Trần Thanh Hùng	31/07/1984		Ban Quản lý rừng phòng hộ	Huyện Cần Giờ	
163	Nguyễn Thị Huỳnh Hoa	13/10/1982	X	Trường Chuyên biệt Cần Thạnh	Huyện Cần Giờ	
164	Trương Thị Kim Chi	15/06/1982	X	Trường THCS Cần Thạnh	Huyện Cần Giờ	
165	Võ Thanh Tùng	10/06/1990		Trường THCS Long Hòa	Huyện Cần Giờ	
166	Nguyễn Trung Hiếu	09/05/1991		Trường TH An Thới Đông	Huyện Cần Giờ	
167	Phan Thị Kim Loan	22/02/1986	X	Trường TH Bình Phước	Huyện Cần Giờ	
168	Hoàng Thị Ngọc Xoan	16/04/1982	X	Trung tâm Văn hóa	Huyện Cần Giờ	
169	Phạm Thị Bình	20/01/1990	X	Trung tâm Văn hóa	Huyện Cần Giờ	
170	Nguyễn Đăng Minh Thắng	13/03/1994		Văn phòng Trung tâm Xúc tiến Du lịch	Sở Du lịch	
171	Nguyễn Vũ Thanh Nhân	11/09/1971		Trường Cao đẳng Giao thông vận tải	Sở Giao thông vận tải	
172	Phan Văn Bằng	12/02/1978		Trường Cao đẳng Giao thông vận tải	Sở Giao thông vận tải	
173	Tăng Quốc Cường	07/12/1985		Trường Cao đẳng Giao thông vận tải	Sở Giao thông vận tải	
174	Phạm Tấn Tài	29/03/1983		Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị	Sở Giao thông vận tải	
175	Trần Hoàng Đăng Khoa	15/10/1989		Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị	Sở Giao thông vận tải	
176	Trần Chí Hùng	14/07/1980		Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị	Sở Giao thông vận tải	
177	Nguyễn Thiên Thủy	14/08/1981	X	Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị	Sở Giao thông vận tải	



STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
178	Phạm Văn Thân	02/04/1979		Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị	Sở Giao thông vận tải	
179	Phạm Thị Anh Thu	21/07/1978	X	Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị	Sở Giao thông vận tải	
180	Đàm Thị Xuân Yến	15/01/1989	X	Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị	Sở Giao thông vận tải	
181	Kiều Ninh	24/07/1987		Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị	Sở Giao thông vận tải	
182	Lê Thị Thúy Hồng	06/08/1982	X	Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị	Sở Giao thông vận tải	
183	Nguyễn Viết Duy	08/04/1979		Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị	Sở Giao thông vận tải	
184	Đinh Hoàng Việt	17/11/1990		Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị	Sở Giao thông vận tải	
185	Nguyễn Thị Thu Hằng	04/07/1988	X	Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị	Sở Giao thông vận tải	
186	Bùi Khuê Vân Hạc	30/10/1987	X	Trung tâm QL Hạ tầng giao thông đường bộ	Sở Giao thông vận tải	
187	Vũ Bá Tứ	28/10/1978		Trung tâm QL Hạ tầng giao thông đường bộ	Sở Giao thông vận tải	
188	Hà Hoàng Tý	03/10/1984		Trung tâm QL Hạ tầng giao thông đường bộ	Sở Giao thông vận tải	
189	Nguyễn Tuyết Quỳnh Đào	25/07/1982	X	Trung tâm QL Hạ tầng giao thông đường bộ	Sở Giao thông vận tải	
190	Nguyễn Đình Hải	15/06/1981		Trung tâm QL Hạ tầng giao thông đường bộ	Sở Giao thông vận tải	
191	Trần Thu Hoa	13/06/1983	X	Trung tâm QL Hạ tầng giao thông đường bộ	Sở Giao thông vận tải	
192	Lê Thành Cường	17/10/1983		Trung tâm QL Hạ tầng giao thông đường bộ	Sở Giao thông vận tải	
193	Nguyễn Văn Vinh	25/01/1980		Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
194	Nguyễn Minh Chất	14/02/1989		Trung tâm Công nghệ Sinh học	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
195	Đinh Thị Quỳnh Na	26/11/1983	X	Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	
196	Nguyễn Ngọc Khoá	03/08/1994		Trung tâm Thông tin quy hoạch	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	
197	Nguyễn Trí Hòa	1964		Phòng Công chứng số 1	Sở Tư pháp	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
198	Lâm Quỳnh Thơ	01/02/1973	X	Trung Tâm thông tin và Tư vấn công chứng	Sở Tư pháp	
199	Bùi Thị Công Nương	30/3/1974	X	Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước	Sở Tư pháp	
200	Trương Vũ An	15/12/1976		Phòng Công chứng số 6	Sở Tư pháp	
201	Trương Minh Trọng	07/10/1989		Văn phòng	Sở Tư pháp	
202	Nguyễn Thị Ngọc Lan	06/11/1973	X	Báo Pháp luật Thành phố	Sở Tư pháp	
203	Nguyễn Văn Chương	20/5/1971		Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản	Sở Tư pháp	
204	Lưu Văn Toàn	18/10/1982		Phòng Công chứng số 3	Sở Tư pháp	
205	Phan Thị Mai Trang	03/6/1978	X	Phòng Công chứng số 2	Sở Tư pháp	
206	Nguyễn Minh Thành	01/3/1989		Phòng Công chứng số 5	Sở Tư pháp	
207	Sử Hồng Phú	26/10/1984		Phòng Công chứng số 6	Sở Tư pháp	
208	Đặng Trung Sơn	09/4/1978		Phòng Công chứng số 7	Sở Tư pháp	
209	Lê Anh Tuấn	30/7/1975		Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản	Sở Tư pháp	
210	Trần Văn Dũng	1983		Phòng Công chứng số 1	Sở Tư pháp	
211	Kỳ Vinh Phong	24/11/1978		Phòng Công chứng số 3	Sở Tư pháp	
212	Huỳnh Hải Yến	27/7/1987	X	Phòng Công chứng số 4	Sở Tư pháp	
213	Nguyễn Hoàng Việt	11/10/1978		Phòng Công chứng số 4	Sở Tư pháp	
214	Phạm Phú Vinh	07/10/1978		Báo Pháp luật Thành phố	Sở Tư pháp	
215	Lê Văn Hiếu	08/11/1973		Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện Nhân dân 115	
216	Nguyễn Minh Hòa	26/09/1970		Phòng Công nghệ thông tin	BV ĐKKV Hóc Môn	
217	Trương Công Tú	17/10/1988		Phòng Tổ chức hành chính	TT Kiểm dịch YTQT	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
218	Hà Trọng Phổ	16/09/1984		Phòng Tổ chức hành chính	TT Kiểm dịch YTQT	
219	Lê Văn Đức	23/4/1988		Phòng Hành chính	Bệnh viện quận Phú Nhuận	
220	Đinh Thị Thúy Hằng	30/04/1987	X	Phòng Hành chính - Quản trị	Bệnh viện Nhân Ái	
221	Nguyễn Châu Long	16/10/1982		Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện Nguyễn Tri Phương	
222	Phạm Thị Thanh Phượng	17/02/1975	X	Phòng Công nghệ thông tin	BV Ung bướu	
223	Trần Ngọc Hoài Anh	22/05/1984		Phòng Công nghệ thông tin	BV Y học cổ truyền	
224	Nguyễn Ngọc Trung	01/08/1982		Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện Mắt	
225	Nguyễn Trần Mỹ Hương	26/06/1979	X	Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện Mắt	
226	Lê Ngọc Quý	19/10/1989		Phòng Công nghệ thông tin	Viện Y dược học dân tộc	
227	Võ Thị Thanh Hương	08/02/1977	X	Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện Từ Dũ	
228	Phan Văn Bảo An	05/06/1983		Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện quận Thủ Đức	
229	Nguyễn Phan Thanh Tùng	11/09/1986		Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện quận Thủ Đức	
230	Nguyễn Thành Nhân	01/10/1981		Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện Quận 11	
231	Trần Quốc Cường	03/01/1985		Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện Quận 11	
232	Trần Đức Minh	21/10/1982		Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới	
233	Châu Hoàn Minh	02/06/1985		Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện Tai Mũi Họng	
234	Lê Văn Tài	07/07/1985		Phòng Tổ chức hành chính	Trung tâm Kiểm chuẩn Xét nghiệm TP.HCM	
235	Trần Minh Hoàng	21/11/1977		Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện Hùng Vương	
236	Phạm Phùng Phương Nguyên	27/11/1982	X	Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện Nhân dân Gia Định	
237	Trần Tuấn Khanh	16/03/1988		Phòng Tổ chức hành chính	Bệnh viện quận Bình Tân	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
238	Trần Võ Minh Trung	01/01/1994		Phòng Tổ Chức Hành Chính	Trung tâm Y tế Quận 9	
239	Bùi Phan Thiên Giang	15/05/1972		Tổ chức hành chánh - Kế toán	Trung tâm giám định Y khoa	
240	Nguyễn Thị Thái Hòa	01/04/1970	X	Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện Quận 2	
241	Ngô Quang Quyền	15/10/1985		Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện Nhi đồng 2	
242	Nguyễn Trường Giang	15/09/1986		Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện Nhi đồng 2	
243	Phạm Thanh Phong	05/03/1996		Bệnh Viện	Bệnh viện Quận 9	
244	Lê Minh thi	05/2/1990	X	Phòng Hành chính quản trị	Bệnh viện Da Liễu	
245	Phạm Thị Hạnh	1968	X	Phòng Hành chính quản trị	Bệnh viện huyện Bình Chánh	
246	Võ Phú Toàn	09/11/1980		Phòng Kế hoạch tổng hợp	Bệnh viện huyện Bình Chánh	
247	Hoàng Phương	06/01/1964		Phòng Tổ chức hành chính	Trung tâm giám định Y khoa	
248	Lê Thủy Trang	14/08/1977	X	Phòng Tổ chức hành chính	TT Kiểm dịch YTQT	
249	Nguyễn Tuấn Anh	28/10/1979		Khoa Kiểm dịch Y tế	TT Kiểm dịch YTQT	
250	Lê Đại Hoàng Nguyên	09/02/1992		Khoa Kiểm dịch Y tế	TT Kiểm dịch YTQT	
251	Huỳnh Thị Mỹ Ngọc	01/01/1981	X	Khoa Kiểm dịch Y tế	TT Kiểm dịch YTQT	
252	Trần Văn Minh	07/05/1971		Phòng Hành chính	Bệnh viện Q. Phú Nhuận	
253	Quách Ngô Yến Phương	09/02/1984	X	Phòng Tổ chức cán bộ	Bệnh viện Nhân dân 115	
254	Nguyễn Thị Trúc Ly	25/09/1980	X	Phòng Tài chính kế toán	Bệnh viện Nhân dân 115	
255	Nguyễn Thu Hòa	05/04/1972	X	Phòng Tổ chức cán bộ	Bệnh viện. Y học cổ truyền	
256	Nguyễn Thị Thanh Thảo	02/09/1981	X	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	Bệnh viện Y học cổ truyền	
257	Trần Trí Dũng	07/10/1982		Phòng Hành chính quản trị	Bệnh viện Y học cổ truyền	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
258	Nguyễn Hồng Diễm	11/09/1980	X	Phòng Hành chính quản trị	Bệnh viện Ung bướu	
259	Nguyễn Trường Sơn	29/04/1968		Phòng Tổ chức Cán bộ	Bệnh viện ĐK Sài Gòn	
260	Đỗ Thường Quân	24/12/1979		Phòng Đào tạo, nghiên cứu khoa học	Viện Y dược học dân tộc	
261	Văn Thị Mỹ Hoàng	02/06/1992	X	Phòng Điều dưỡng	Viện Y dược học dân tộc	
262	Hồ Thị Thanh Tú	17/07/1997	X	Phòng Hành chính quản trị	Viện Y dược học dân tộc	
263	Chế Hồng Trung	03/03/1985		Phòng Công nghệ thông tin	Viện Y dược học dân tộc	
264	An Quý Cường	29/05/1984		Phòng Khám sức khỏe sinh sản	Chi cục Dân số - KHH GD	
265	Đặng Thị Chiêu Hà	26/03/1986	X	Phòng Hành chính quản trị	Bệnh viện Từ Dũ	
266	Nguyễn Hữu Thịnh	12/11/1987		Phòng Kế hoạch tổng hợp	Bệnh viện Từ Dũ	
267	Nguyễn Hoàng Bảo Sơn	07/10/1984		Phòng Quản lý chất lượng	Bệnh viện Từ Dũ	
268	Nguyễn Trần Quốc Dũng	24/02/1985		Phòng Tổ chức hành chính	Trung tâm Y tế Quận 8	
269	Trà Anh Duy	12/08/1984		Phòng Quản lý chất lượng	Bệnh viện Bình Dân	
270	Nguyễn Thị Mỹ Nam	12/05/1982	X	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Bệnh viện quận Bình Tân	
271	Nguyễn Hồng Phúc	28/08/1993		Khoa Dược	Bệnh viện quận Bình Tân	
272	Bùi Thị Thanh Hồng	01/06/1983	X	Phòng Quản lý chất lượng	Bệnh viện Hùng Vương	
273	Phạm Thị Hải Châu	11/08/1974	X	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Bệnh viện Hùng Vương	
274	Nguyễn Thị Nguyệt	10/11/1986	X	Phòng Hành chính quản trị	Bệnh viện Nhân dân Gia Định	
275	Vũ Anh Kiệt	01/01/1990		Phòng Kế hoạch tổng hợp	Bệnh viện Nhân dân Gia Định	
276	Ngô Thạch Mạnh	03/01/1990		Phòng Kế hoạch tổng hợp	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	
277	Trần Ngọc Anh Đào	15/11/1991	X	Phòng Tổ chức - Hành chính quản trị	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
278	Chung Kim Hương	04/04/1974	X	Phòng Tổ chức hành chính	Trung tâm Y tế quận Tân Phú	
279	Phùng Xuân Hiền	28/01/1985		Phòng Tổ chức hành chính	Trung tâm Y tế quận Tân Phú	
280	Lữ Thị Thanh Ngân	19/10/1976	X	Phòng Tổ chức hành chính	Bệnh viện Quận 5	
281	Trương Châu Hồng	04/04/1977		Phòng Tổ chức hành chính	Bệnh viện Quận 5	
282	Vòng Cún Sáng	07/12/1962		Phòng Tổ chức - Hành chính	Trung tâm Y tế Quận 11	
283	Đoàn Thị Mỹ Dung	13/05/1986	X	Phòng Kế Toán Tài Chính	Trung tâm Y tế Quận 9	
284	Nguyễn Hồ Kim Trung	01/01/1988		Phòng Tổ Chức Hành Chính	Trung tâm Y tế Quận 12	
285	Trần Nguyễn Minh Trung	01/01/1975		Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Trung tâm Y tế Quận 6	
286	Nguyễn Hoàng Thế Lộc	10/07/1987		Văn phòng	Trung tâm Y tế huyện Nhà Bè	
287	Đỗ Tiến Hưng	28/5/1989		Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Trung tâm Y tế huyện Bình Chánh	
288	Huỳnh Kim Mộng	06/8/1987	X	Phòng Tổ chức - Hành chính	Trung tâm Y tế huyện Bình Chánh	
289	Châu Nguyễn Ngọc Vinh	09/11/1978		Phòng Công nghệ thông tin	Bệnh viện Da Liễu	
290	Nguyễn Thị Ngọc Phượng	10/04/1979	X	Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Điều dưỡng tâm thần Tân Định	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
291	Lê Hoàng Việt	18/12/1977		Phòng Tổ chức - Hành chính, Cơ sở Cai nghiện ma túy - Bảo trợ xã hội Phú Văn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
292	Hồ Thanh Phượng	11/10/1988	X	Phòng Kế toán, Cơ sở Cai nghiện ma túy - Bảo trợ xã hội Phú Văn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
293	Phạm Thị Thùy Trang	03/12/1996	X	Phòng Kế toán, Cơ sở Cai nghiện ma túy - Bảo trợ xã hội Phú Văn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
294	Huỳnh Thị Ngọc Tuyền	09/01/1983	X	Phòng Giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm Bảo trợ - Dạy nghề và Tạo việc làm thành phố	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
295	Mai Lê Huyền	26/08/1989	X	Phòng Tổ chức Hành chính, Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Đơn vị công tác		Ghi chú
296	Võ Đức Tân	1989		Văn phòng	BQL Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp	
297	Lê Chiến Thắng	03/10/1976		Ban Quản lý Kỹ thuật	Đài Truyền hình Tp.HCM	
298	Nguyễn Hoàng Hiệp	30/03/1977		Văn phòng	Đài Truyền hình Tp.HCM	
299	Hồ Văn Đa	19/08/1976		Văn phòng	Đài Truyền hình Tp.HCM	
300	Nguyễn Nhật Nam	12/05/1992		Văn phòng	Đài Truyền hình Tp.HCM	
301	Nguyễn Vĩnh Nam	12/01/1982		Ban Quản lý Kỹ thuật	Đài Truyền hình Tp.HCM	
302	Nguyễn Thị Mai	15/02/1983	X	Ban Tổ chức - Đào tạo	Đài Truyền hình Tp.HCM	
303	Phan Quốc Khánh	12/09/1984		Ban Tổ chức - Đào tạo	Đài Truyền hình Tp.HCM	
304	Trần Thiên Phúc	08/06/1995		Phòng Xã hội	Lực lượng TNXP	
305	Mai Thị Cẩm Thương	26/07/1995	X	Phòng Xã hội	Lực lượng TNXP	
306	Nguyễn Trọng Duy	02/09/1990		Phòng Tổ chức - Hành chính, Cơ sở cai nghiện ma túy số 1	Lực lượng TNXP	
307	Hoàng Ngọc Hải	01/10/1992		Phòng Tổ chức - Hành chính, Cơ sở cai nghiện ma túy số 3	Lực lượng TNXP	
308	Nguyễn Bình Phong	30/07/1984		Phòng Tổ chức Hành chính, Cơ sở xã hội Nhị Xuân	Lực lượng TNXP	
309	Lê Hoài Tâm	03/01/1988		Phòng Tổ chức Hành chính, Cơ sở xã hội Nhị Xuân	Lực lượng TNXP	

SỞ NỘI VỤ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH